

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 24/2023/DS-ST  
Ngày: 10-7- 2023  
V/v tranh chấp hụi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Kha

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Cẩm

2. Bà Lê Thị Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Thịnh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ* tham gia phiên tòa: Ông Trần Phương Duy– Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2023/TLST- DS ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hụi*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 466/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Bà Đặng Thị B – sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu phố A , tổ dân phố L, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

***Bị đơn:*** Bà Phạm Thị Th– sinh năm 1955

Địa chỉ: Khu dân B, tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị Thu Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: 276 đường Ng, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt)

***Người làm chứng:***

- Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: tổ dân phố L, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Bà Bùi Thị Ph, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1948

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Hường, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***1/Tại đơn khởi kiện không ghi ngày tháng năm, đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/01/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Đặng Thị B trình bày:***

Bà Đặng Thị B và bà Phạm Thị Th là người cùng sống trong một địa phương, bà Th đã làm chủ hụi trong nhiều năm ở địa phương, từ chỗ thân quen như vậy nên bà đã tin tưởng tham gia chơi hụi với bà Phạm Thị Th. Cụ thể bà có tham gia chơi hụi với bà Thái vào ngày 10/01/2021 cứ mỗi tháng nộp 01 lần tiền, bà đã nộp 5 lần tiền như sau:

- Lần 1: ngày 10/01/2021 nộp: 4.500.000 đồng

- Lần 2: ngày 10/02/2021 nộp: 4.500.000 đồng

- Lần 3: ngày 10/3/2021 nộp: 4.500.000 đồng

- Lần 4: ngày 10/4/2021 nộp: 4.500.000 đồng

- Lần 5: ngày 01/5/2021 nộp: 4.500.000 đồng

Tổng cộng bà đã nộp cho bà Thái nhận số tiền là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng). Số tiền mà các lần bà nộp cho bà Th nhận, vì chỗ thân quen nên không viết giấy tờ gì, còn bà Th tự ghi trong sổ của bà Th để theo dõi.

Trong quá trình tham gia chơi hụi bà Phạm Thị Th không chịu chung tiền cho bà khi đến kỳ nhận tiền hụi. Bà có yêu cầu bà Th trả lại số tiền đã nộp nhưng bà Th không chịu trả. Nay bà Đặng Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị Th phải trả cho bà số tiền 22.500.000 đồng, bà không yêu cầu bà Th trả lãi.

***2/Tại văn bản trình bày ý kiến của bị đơn Phạm Thị Th và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:*** Việc bà Đặng Thị B khởi kiện buộc bà Phạm Thị Th trả tiền nợ hụi là 22.500.000 đồng và không yêu cầu trả lãi thì bà Th không đồng ý, bởi vì từ trước đến nay bà Th không có tham gia hụi gì cả nên không có việc bà Th nợ số tiền hụi như bà B yêu cầu; việc bà B

khởi kiện bà Th là không có căn cứ. Bà B nhờ các bà Lê Thị T, Bùi Thị Ph, Đỗ Thị H, Nguyễn Thị H xác nhận nội dung cho rằng bà Th có chơi hụi là không đúng thực tế khách quan. Chơi hụi là phải có sổ sách ghi chép, không thể nói bằng miệng.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa:**

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng pháp luật.

Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự

Về giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Phạm Thị Th cư trú ở tổ dân phố T, phường Phổ Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[1.2] Nguyên đơn bà Đặng Thị B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn.

#### **[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

Theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự và Nghị định số 19/2019/NĐ – CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ (về Hộ, Hụi, Biêu, Phường) thì việc chơi hụi (họ) phải có thỏa thuận bằng văn bản, có sổ hụi và khi thành viên góp hụi có quyền yêu cầu chủ hụi cấp giấy biên nhận về việc nộp hụi, nhưng bà Đặng Thị B không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bà có chơi hụi với bà Phạm Thị Th. Đồng thời bà B cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh bà Th có thu tiền hụi của bà từ 10/01/2021 đến ngày 10/5/2021 số tiền là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng). Mặt khác, bà Phạm Thị Th không thừa nhận có chơi hụi và nợ tiền hụi của bà Bông.

Theo lời khai của những người làm chứng bà Đỗ Thị H, bà Lê Thị T, bà Nguyễn Thị H và bà Bùi Thị Ph cho rằng: Họ cũng chơi hụi với bà Phạm Thị Th nhưng không biết trong nhóm hụi của mình chơi gồm có ai và có bao nhiêu người, chỉ biết bà Th là chủ hụi thu tiền. Khi bà Th không trả tiền hụi đến kỳ thì những người này đến nhà bà Th đòi tiền nợ hụi có gặp bà B cũng đến đòi tiền nợ

hụi, khi đó bà B mới nói cho họ biết bà Th còn nợ tiền hụi của bà, chứ trước đó họ không biết bà B chơi hụi với bà Th. Như vậy lời khai của những người làm chứng không có cơ sở chứng minh bà Thái có chơi hụi và nợ tiền hụi của bà B.

Từ những phân tích nêu trên nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không có căn cứ chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Đặng Thị B phải chịu 1.125.000 đồng (Một triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ 562.500 đồng (Năm trăm, sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí bà Bông đã nộp tại biên lai số 0004177 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Bà Đặng Thị B còn phải nộp 562.500 đồng (Năm trăm, sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng)

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 235, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 7, 8, 9, 12, 13, 14 Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về Hộ, hụi, Biếu, Phưởng

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Bác toàn bộ khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị B yêu cầu bà Phạm Thị Th trả 22.500.000 đồng tiền nợ hụi.

2. Về án phí: Buộc bà Đặng Thị B phải chịu 1.125.000 đồng (Một triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ 562.500 đồng (Năm trăm, sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) đồng tạm ứng án phí bà Bông đã nộp tại biên lai số 0004177 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Bà Đặng Thị B còn phải nộp 562.500 đồng

(Năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đặng Thị B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Minh Kha**